TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2024/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 25 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự số: 03/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc "Ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: Ông Đỗ Doãn K, sinh năm: 1957; nơi cư trú: Số nhà 182, K 6, N, K, Hải Phòng;

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị L; sinh năm: 1960; địa chỉ: H, Đ, quận D, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Doãn K và bà Đỗ Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Doãn K và bà Đỗ Thị L thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Đỗ Doãn K và bà Đỗ Thị L có 03 con chung là Đỗ Doãn Q, sinh ngày 12 tháng 8 năm 1983; Đỗ Thị T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985; Đỗ Doãn S, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1987. Chị Đỗ Thị T đã chết, anh Đỗ Doãn Q và anh Đỗ Doãn S đã đủ 18 tuổi, không thuộc trường hợp phải chăm sóc, nuôi dưỡng nên ông Đỗ Doãn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Đỗ Doãn K và bà Đỗ Thị L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Ông Đỗ Doãn K và bà Đỗ Thị L được miễn án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyến